HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: .../2022/NQ-HĐND	*Lạng Sơn, ngày ... tháng ... năm 2022...*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Về chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ.....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về Quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân

dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVII, kỳ họp thứ .... thông qua ngày ... tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2022./.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu

Nơi nhận:
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- CPVP, các CV VP HĐND tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, .

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Một số chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư cho một số dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

1. Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là Nhà đầu tư) có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và các cơ quan nhà nước có liên quan của tỉnh Lạng Sơn.

2. Nghị quyết này không áp dụng đối với các dự án đầu tư sau đây:

- Dự án đầu tư theo quy định tại Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

- Dự án đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về quản lý tài sản công.

Điều 3. Điều kiện áp dụng

1. Điều kiện đối với dự án đầu tư:

a) Đề xuất dự án đầu tư hoặc dự án đầu tư thuộc Danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành; có tổng vốn đầu tư từ 50 tỷ đồng trở lên hoặc Dự án có mức nộp ngân sách tỉnh từ hoạt động sản xuất kinh doanh tối thiểu 10 tỷ đồng của năm đầu tiên (không tính thời gian vận hành thử).

b) Đề xuất dự án đầu tư hoặc dự án đầu tư thuộc Danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư; có tổng vốn đầu tư từ 500 tỷ đồng trở lên hoặc Dự án có mức nộp ngân sách tỉnh từ hoạt động sản xuất kinh doanh tối thiểu 50 tỷ đồng của năm đầu tiên (không tính thời gian vận hành thử).

2. Điều kiện đối với Nhà đầu tư:

- Nhà đầu tư không có vi phạm pháp luật về đầu tư, đất đai, thuế, môi trường và các quy định pháp luật khác;

- Nhà đầu tư chưa được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh Lạng Sơn đã ban hành;

- Nhà đầu tư được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc các văn bản có giá trị tương đương;

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Các nhà đầu tư khi thực hiện các dự án đầu tư vào Lạng Sơn được hưởng các chính sách hỗ trợ đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước và được hưởng thêm các chính sách hỗ trợ đầu tư của tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại Nghị quyết này.

2. Trong cùng một thời gian, nếu nhà đầu tư có dự án đầu tư được hưởng nhiều mức ưu đãi, hỗ trợ khác nhau thì nhà đầu tư được lựa chọn, áp dụng mức ưu đãi, hỗ trợ cao nhất.

3. Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án phải đáp ứng điều kiện hỗ trợ, ưu đãi đầu tư và thực hiện thủ tục đề nghị được hưởng hỗ trơ, ưu đãi đầu tư.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Hỗ trợ thủ tục đầu tư

1. Thành lập Tổ công tác hỗ trợ đầu tư do Lãnh đạo UBND tỉnh hoặc Giám đốc các Sở, ngành chuyên môn có liên quan đến chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư được hưởng làm tổ trưởng đối với từng dự án đáp ứng điều kiện hỗ trợ này đến khi dự án hoàn thành, đưa vào hoạt động.

2. Hỗ trợ, tư vấn miễn phí về thủ tục thành lập doanh nghiệp; hồ sơ thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh, thủ tục về đất đai, thủ tục về xây dựng, thủ tục về môi trường và các thủ tục hành chính khác khi có nhu cầu.

3. Hỗ trợ tư vấn miễn phí về pháp lý và giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư bao gồm: thủ tục về chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư, thuê đất, đánh giá tác động môi trường (hoặc lập kế hoạch bảo vệ môi trường), lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế bản vẽ thi công, cấp giấy phép xây dựng.

4. Cam kết hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm từ 03 đến 06 tháng so với tiến độ, kế hoạch giải phóng mặt bằng của dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (đối với trường hợp nhà nước thu hồi đất).

Điều 6. Hỗ trợ phát triển thị trường

1. Điều kiện hỗ trợ: Các dự án đáp ứng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Quy định này;

2. Hỗ trợ kinh phí cho nhà đầu tư để quảng bá xúc tiến đầu tư, thương mại, tham gia hội chợ, triển lãm tìm kiếm, mở rộng thị trường theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Mức hỗ trợ là 100 triệu đồng/lần/nhà đầu tư và không quá 2 lần/năm/nhà đầu tư.

Điều 7. Hỗ trợ đào tạo lao động

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Dự án thuộc Danh mục a, khoản 1, Điều 3 của Quy định này: sử dụng lao động từ 100 lao động trở lên; nhà đầu tư có ký hợp đồng với người lao động từ 12 tháng trở lên, tham gia đóng bảo hiểm xã hộ; có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn chưa qua đào tạo hoặc chuyên ngành đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu sử dụng của dự án, cần đào tạo và đào tạo lại.

b) Dự án thuộc Dự án thuộc Danh mục b, khoản 1, Điều 3 của Quy định này: sử dụng từ 200 lao động trở lên, nhà đầu tư có ký hợp đồng lao động với người lao động từ 12 tháng trở lên, tham gia bảo hiểm xã hội; có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn chưa qua đào tạo hoặc chuyên ngành đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu sử dụng của dự án, cần đào tạo và đào tạo lại.

2. Mức hỗ trợ: Mỗi dự án được hỗ trợ tối 01 lần, tối đa không quá 1.000 triệu đồng, mỗi lao động được hỗ trợ đào tạo 01 lần trong suốt thời gian làm việc tại dự án sử dụng lao động cùng chuyên ngành đạo tạo:

- Đối với đào tạo nghề sơ cấp, dạy nghề dưới 03 tháng: hỗ trợ 1.000.000 đồng/01 lao động/khoá.

- Đối với đào tạo nghề trung cấp hoặc lao động sử dụng công nghệ kỹ thuật cao: Hỗ trợ 2.000.000 đồng/ 01 lao động/khoá.

- Đối với đào tạo nghề trình độ cao đẳng: Hỗ trợ 3.000.000 đồng/01 lao động/khoá.

3. Nguồn hỗ trợ được cấp từ nguồn kinh phí đào tạo hàng năm của tỉnh và được hỗ trợ thông qua các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; các chương trình, dự án, hoạt động đào tạo nghề của các đơn vị có liên quan.

4. Thời gian hỗ trợ: Trong 03 năm đầu kể từ ngày dự án đi vào hoạt động.

Điều 8. Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào Dự án

1. Điều kiện hỗ trợ: Dự án đầu tư phù hợp với khoản 1, Điều 3 của Quy định này.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư đường giao thông, hệ thống thoát nước đến hàng rào dự án.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các doanh nghiệp chuyên ngành đầu tư hệ thống cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc đến hàng rào dự án để bán trực tiếp cho nhà đầu tư.

3. Mức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa 50% giá trị xây lắp trước thuế thực hiện đường giao thông, hệ thống thoát nước đến hàng rào của dự án theo quy hoạch hoặc thỏa thuận quy hoạch, thiết kế, dự toán và hồ sơ hoàn công được phê duyệt, nhưng không quá mức 10 tỷ đồng/01 dự án.

Điều 9. Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuận trong hàng rào Dự án

1. Điều kiện hỗ trợ: Dự án sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Dự án sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục công nghiệp hỗ trợ được ưu tiên phát triển theo quy định của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ, có tổng mức đầu tư từ 300 tỷ đồng trở lên.

b) Nội dung và mức hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 3% tổng mức đầu tư dự án để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong hàng rào dự án. Tổng mức hỗ trợ không quá 03 tỷ đồng/dự án.

Điều 10. Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu/ cụm công nghiệp

1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong khu cụm công nghiệp: Hỗ trợ một phần vốn cho nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong cụm công nghiệp. Mức hỗ trợ 200 triệu đồng/ha, tổng mức hỗ trợ không quá 05 tỷ đồng/cụm công nghiệp, không quá 10 tỷ đồng/ khu công nghiệp.

2. Đối với Khu/cụm công nghiệp đã được Nhà nước đầu tư nhưng chưa hoàn chỉnh: Tỉnh bàn giao toàn bộ các hạng mục đã đầu tư cho Nhà đầu tư quản lý sau khi thực hiện các thủ tục đấu giá theo quy định của pháp luật. Đối với phần diện tích, hạng mục chưa được Nhà nước đầu tư, Nhà đầu tư tiến hành đầu tư hoàn chỉnh theo quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và được hưởng chính sách hỗ trợ đối với phần đầu tư còn lại theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 11. Hỗ trợ chuyển đổi số

1. Điều kiện hỗ trợ: Các dự án đầu tư đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 3 khi có nhu cầu.

2. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ không quá 50% kinh phí xây dựng các ứng dụng giải pháp công nghệ chuyển đổi số, tổng mức hỗ trợ tối đa không quá 300 triệu/dự án.

Điều 12. Ưu đãi về thuế, đất đai, khấu hao tài sản

Đối dự án đầu tư đáp ứng được đối tượng ưu đãi đầu tư theo Khoản 2, Điều 15 Luật Đầu tư năm 2020, tỉnh Lạng Sơn cam kết thực hiện: Nhà đầu tư được hưởng hình thức ưu đãi đãi đầu tư về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp; miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hoá nhập khẩu tạo tài sản cố định; miễn thuế nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế sử dụng đất; khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế ở mức cao nhất trong khung quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư được bố trí từ các nguồn sau:

a) Hằng năm ngân sách tỉnh bố trí một khoản kinh phí trong dự toán ngân sách để thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư theo Quy định này trên cơ sở đề nghị của các sở, ngành, địa phương liên quan.

b) Nguồn từ ngân sách Trung ương thông qua lồng ghép vào các chương trình, chính sách ưu đãi và hỗ trợ của Trung ương.

c) Nguồn kinh phí tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ chế bố trí hỗ trợ, ưu đãi đầu tư:

a) Nhà đầu tư được xem xét khấu trừ số tiền thuế, tiền thuê đất phải nộp và các khoản miễn, giảm khác khi áp dụng chính sách ưu đãi quy định tại Điều 12 của Quy định này.

b) Đối với các trường hợp hỗ trợ còn lại: Phương thức hỗ trợ cho nhà đầu tư theo quy định này thực hiện hỗ trợ sau đầu tư, kinh phí hỗ trợ cụ thể xác định theo dự toán được cấp có thẩm quyền thẩm định. Thời điểm được xét hỗ trợ kinh phí: Khi nhà đầu tư hoàn thành dự án hoặc hoàn thành theo phân kỳ đầu tư của dự án và dự án đi vào hoạt động theo đúng nội dung, tiến độ đã cam kết, trên cơ sở hồ sơ thiết kế, dự toán được cơ quan Nhà nước thẩm định và khối lượng thực tế thi công nghiệm thu, thanh quyết toán.

Điều 14. Quy định chuyển tiếp

1. Các dự án đang thực hiện, được quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của tỉnh, theo các quy định trước đây đến hết thời hạn hưởng chính sách theo quy định.

Trong trường hợp chính sách mới được ban hành có các quyền lợi và ưu đãi cao hơn với quyền lợi và ưu đãi mà nhà đầu tư đã được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được hưởng các quyền lợi, ưu đãi mới trong thời gian còn lại kể từ chính sách mới có hiệu lực.

2. Đối với các dự án áp dụng hỗ trợ đầu tư quy định tại Điều 8,9,10,11 Quy định này: chỉ áp dụng đối với các dự án đầu tư được phê duyệt sau ngày Nghị quyết này hiệu lực thi hành.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp nhà đầu tư không thực hiện đúng cam kết theo quy định của pháp luật về đầu tư hiện hành và quy định của chính sách này thì nhà đầu tư phải có trách nhiệm bồi hoàn các khoản hỗ trợ cho Nhà nước và phải chịu xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện có nội dung cần thiết điều chỉnh, bổ sung, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.